

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80130 /CT-TTHT

Hà Nội, ngày 3 tháng 8 năm 2020

V/v chính sách thuế TNDN đối với
hoạt động chuyển nhượng vốn

Kính gửi: Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Tín Việt AICA- Chi nhánh Hà Nội
(Địa chỉ: Tầng 10 Tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa,
Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội, MST: 0309440694-004)

Trả lời công văn số 06/DTA/CV-AICAHN đề ngày 07/8/2020 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Tín Việt – AICA – Chi nhánh Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 12 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn khai thuế TNDN như sau:

“7. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng vốn

... b) Tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng vốn thì khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo từng lần phát sinh.

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế là ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền chuẩn y việc chuyển nhượng vốn, hoặc ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày các bên thỏa thuận chuyển nhượng vốn tại hợp đồng chuyển nhượng vốn đối với trường hợp không phải chuẩn y việc chuyển nhượng vốn.

Hồ sơ khai thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

- Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp về chuyển nhượng vốn (theo Mẫu số 05/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC);

- Bản chụp hợp đồng chuyển nhượng. Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt các nội dung chủ yếu: Bên chuyển nhượng; bên nhận chuyển nhượng; thời gian chuyển nhượng; nội dung chuyển



nhượng; quyền và nghĩa vụ của từng bên; giá trị của hợp đồng; thời hạn, phương thức, đồng tiền thanh toán.

- Bản chụp quyết định chuẩn y việc chuyển nhượng vốn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Bản chụp chứng nhận vốn góp;

- Chứng từ gốc của các khoản chi phí.

Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn trong ngày nhận hồ sơ đối với trường hợp trực tiếp nhận hồ sơ; trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp nhận qua đường bưu chính hoặc thông qua giao dịch điện tử.

Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: tại cơ quan thuế nơi doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân nước ngoài chuyển nhượng vốn đăng ký nộp thuế.”

- Căn cứ Khoản 4 Điều 27 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam hướng dẫn xác định nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

“4. Nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn của các nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong một tín thác hoặc một hợp danh mà giá trị bất động sản chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng số vốn của doanh nghiệp

Trong phần lớn các Hiệp định giữa Việt Nam với các nước đều có quy định theo đó, Việt Nam có quyền thu thuế thu nhập trong trường hợp bên nước ngoài chuyển nhượng vốn trong các doanh nghiệp, các tín thác hoặc các hợp danh là đối tượng cư trú của Việt Nam mà giá trị bất động sản chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng số tài sản của doanh nghiệp.

Tỷ lệ giá trị bất động sản trong tổng số tài sản của doanh nghiệp là số bình quân đơn giản của các tỷ lệ giá trị bất động sản trong tổng số tài sản của doanh nghiệp tại thời điểm chuyển nhượng tài sản, thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc năm tính thuế ngay trước năm trong đó tài sản được chuyển nhượng. Việc xác định giá trị bất động sản được căn cứ vào bảng tổng kết tài sản đã được kiểm toán của doanh nghiệp tại các thời điểm nêu trên.

Tỷ lệ chủ yếu của giá trị bất động sản trong tổng số tài sản của doanh nghiệp được xác định như sau:

- Trường hợp tại Hiệp định có quy định cụ thể về tỷ lệ hoặc về tỷ lệ chủ yếu thì theo tỷ lệ quy định tại Hiệp định, như tại Khoản 4, Điều 13, Hiệp định giữa Việt Nam và Tây Ban Nha quy định tỷ lệ là trên 50%, hoặc tại Khoản 4, Điều 14, Hiệp định giữa Việt Nam và Ô-man và tại Khoản 4, Điều 13, Hiệp định giữa Việt Nam và Các tiểu Vương quốc Ả-rập Thống nhất quy định tỷ lệ chủ yếu là trên 50%.

- Trường hợp tại Hiệp định không quy định cụ thể về tỷ lệ hoặc về tỷ lệ chủ yếu thì tính chủ yếu được xác định là trên 50%.”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trường hợp tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng vốn tại Việt Nam thì khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại khoản 7 Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC nêu trên. Nếu hoạt động chuyển nhượng vốn không phải chuẩn y thì thời hạn nộp hồ sơ khai thuế là ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày các bên thỏa thuận chuyển nhượng vốn tại hợp đồng chuyển nhượng vốn.

Nội dung hỏi của Công ty liên quan đến các trường hợp chuyển nhượng vốn phải chuẩn y không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thuế, đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được hướng dẫn.

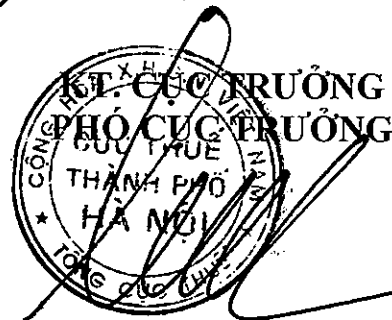
Trường hợp tổ chức nước ngoài đề nghị miễn, giảm thuế TNDN theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì lập hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Tại Mục 3 Thông báo áp dụng miễn, giảm thuế (Mẫu 01/HTQT ban hành kèm theo Thông tư 156/2013/TT-BTC) khai đối tượng chi trả thu nhập là bên nhận chuyển nhượng vốn. Việc xác định giá trị bất động sản trong tổng số tài sản của doanh nghiệp nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn để áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần được căn cứ vào bảng tổng kết tài sản đã được kiểm toán. Đề nghị Công ty căn cứ thực tế phát sinh, đối chiếu với các quy định trong từng Hiệp định và hướng dẫn tại Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 8 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Tín Việt AICA- Chi nhánh Hà Nội được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT 8;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)



Nguyễn Tiến Trường